

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày: 04-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Cường

2. Ông Phạm Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Trên – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Thế T, tên gọi khác: không, sinh năm 1997 tại thành phố Hồ Chí Minh. ĐKTT: Số ½ ấp 3, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn C, sinh năm 1973 và bà Võ Thúy L, sinh năm 1978; bản thân có vợ tên Hồ Dưỡng Tuyết M; có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 31/5/2020 bị Công an xã P, huyện C, tỉnh Long An xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành nộp tiền phạt ngày 02/6/2020; Ngày 16/9/2020 bị Công an xã P, huyện B, tỉnh Long An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành nộp phạt ngày 28/9/2020; bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 04/10/2020 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Võ Thị Thúy Q, sinh năm 1985

ĐKTT: Ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt – có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ngô Minh T1, sinh năm 1987

ĐKTT: 630 Ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Ngô Thị Kim Th, sinh năm 1994

ĐKTT: Ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt – có đơn xin vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Nguyễn Khắc D, sinh năm 1986

ĐKTT: Ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/9/2020 Phan Thế T bị Công an xã P, huyện B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Tiếp tục khoảng 06 giờ ngày 04/10/2020 Phan Thế T và Ngô Minh T1 gặp nhau tại khu vực Ba Làng, huyện Bình Chánh, TP. HCM. Tại đây, T rủ T1 tìm tài sản của người dân sơ hở trộm cắp đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Thành đồng ý. Thành điều khiển xe mô tô biển số 62N1- 323.04 chở T lưu thông trên đường QL1A đến huyện Bến Lức, khi đến đường Nguyễn Văn Nhâm vào ấp P, xã T, huyện B thì phát hiện nhà của chị Võ Thị Thuý Q bên hông nhà chị Q có chuồng gà bên trong có 01 con gà trống và 01 con gà mái nhưng cổng rào mở. T kêu T1 dừng lại đậu xe bên ngoài cảnh giới còn T đi đến chuồng gà bắt trộm 02 con gà đi ra ngoài. Khi đến sân phía trước nhà thì bị chị Q phát hiện truy hô, T bỏ lại 02 con gà chạy ra ngoài lên xe cho T1 điều khiển chạy tẩu thoát thì bị anh Nguyễn Khắc D đang chạy xe mô tô ngược chiều phát hiện T và T1 vừa thực hiện hành vi trộm cắp đã bỏ chạy, anh D chặn đầu xe làm 02 xe té ngã xuống đường, bắt giữ được T1 còn T bỏ chạy bộ khoảng 300m thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ được T bàn giao Công an xã T rồi chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐĐG ngày 09/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 02 con gà trọng lượng 2,3kg, trị giá 127.000đ.

Tại cáo trạng số 06/CT-VKSBL ngày 14-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Phan Thế T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Thế T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Phan Thế T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan, xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Thế T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Phan Thế T từ 06 tháng đến 09 tháng tù thời gian tù tính từ ngày 04-10-2020.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với Ngô Minh T1 cùng Phan Thế T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại chị Võ Thị Thuý Q đã nhận lại 02 con gà đã bị mất trộm, không yêu cầu gì về dân sự nên không xét đến.

Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 62N1- 323.04 thuộc sở hữu của chị Ngô Thị Kim Th, hiện Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại Võ Thị Thúy Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Thị Kim Th có đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Minh T1, người làm chứng Nguyễn Khắc D vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ lòng tham và không tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vào khoảng 06 giờ ngày 04/10/2020, Phan Thế T rủ Ngô Minh T1 sử dụng xe mô tô biển số 62N1- 323.04 đến khu vực ấp Phước Tú, xã T Phú, huyện Bến Lức, T1 đậu xe bên ngoài cảnh giới để T lén lút đến chuồng gà của chị Q bắt trộm 02 con gà, trị giá 127.000đ, trên đường tẩu thoát thì bị chị Quyên phát hiện tri hô cùng anh Nguyễn Khắc D và quần chúng nhân dân truy đuổi bắt giữ T và T1 cùng tang vật. Mặc dù giá trị tài sản chưa đủ định lượng nhưng trước đó vào ngày 16/9/2020 bị cáo Phan Thế T đã bị Công an xã P, huyện B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp cắp tài sản. Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 nên Cáo trạng Viện kiểm sát huyện B truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của người khác bị cáo đã lén lút lấy lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị mất trộm đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với Ngô Minh T1 cùng Phan Thế T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại chị Võ Thị Thuý Q đã nhận lại 02 con gà đã bị mất trộm, không yêu cầu gì về dân sự nên không xét đến.

[6] Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 62N1- 323.04 thuộc sở hữu của chị Ngô Thị Kim Thoa, hiện Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Phan Thế T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Thế T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Phan Thế T 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 04-10-2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Thế T trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 04-02-2021 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phan Thế T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hùng Cường